

*

Lai Châu, ngày 17 tháng 8 năm 2020

Số:16 -QĐ/ĐĐ

QUY ĐỊNH

Về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 10-QĐi/TU, ngày 20/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;
- Căn cứ Quyết định số 1584/QĐ-TLĐ, ngày 16/10/2019 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn LĐVN v/v ban hành Quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, công nhận chức vụ, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm, điều động, biệt phái, luân chuyển đối với cán bộ trong tổ chức Công đoàn;
- Căn cứ Quyết định số 15-QĐ/ĐĐ, ngày 11/8/2020 của Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh về bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, người lao động cơ quan LĐLĐ tỉnh thực hiện Quyết định 1337-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lai Châu;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh nhiệm kỳ 2018 – 2023;
- Căn cứ Nghị quyết Hội nghị Đảng đoàn Liên đoàn Lao động tỉnh họp ngày 11/8/2020.

Đảng đoàn Liên đoàn Lao động tỉnh ban hành Quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử như sau:

A. PHÂN CẤP QUẢN LÝ CÁN BỘ

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Nội dung quản lý cán bộ

1. Bố trí, phân công, điều động, luân chuyển cán bộ và phân cấp quản lý cán bộ.
2. Đánh giá cán bộ.
3. Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.
4. Bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, miễn nhiệm cán bộ.
5. Khen thưởng, kỷ luật cán bộ.

6. Thực hiện chế độ, chính sách cán bộ.

7. Kiểm tra, giám sát công tác cán bộ; giải quyết khiếu nại, tố cáo về công tác cán bộ và cán bộ.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý cán bộ

Đảng đoàn lãnh đạo tổ chức thực hiện theo nguyên tắc của Đảng trong công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ:

1. Đảng đoàn thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ.

1.1. Đảng đoàn xây dựng tiêu chuẩn, quy chế, quy định về công tác cán bộ trong hệ thống; lãnh đạo tổ chức thực hiện các quyết định của Tỉnh ủy, Tổng Liên đoàn về cán bộ và công tác cán bộ.

1.2. Đảng đoàn chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn chuyên trách các cấp. Đảng đoàn trực tiếp quản lý đội ngũ cán bộ, trước hết là cán bộ lãnh đạo chủ chốt của LĐLĐ tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức tỉnh, đi đôi với việc phát huy trách nhiệm của người đứng đầu các cấp công đoàn trong tỉnh.

1.3. Đảng đoàn phân công, phân cấp quản lý cán bộ theo quy định; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cán bộ của các cấp công đoàn trong tỉnh.

2. Bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể quyết định đồng thời phát huy đầy đủ trách nhiệm cá nhân trước hết là người đứng đầu trong công tác quản lý cán bộ.

2.1. Những vấn đề về chủ trương, chính sách, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho thôi chức vụ, đình chỉ chức vụ, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật cán bộ phải do tập thể Đảng đoàn thảo luận dân chủ và quyết định theo đa số. Trường hợp ý kiến của người đứng đầu Bí thư Đảng đoàn và ý kiến của cấp ủy lãnh đạo cơ quan, khác nhau thì phải báo cáo lên cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2.2. Người đứng đầu Đảng đoàn, cấp ủy, cơ quan có trách nhiệm đề xuất và tổ chức thực hiện các quyết định của Đảng đoàn về cán bộ theo phân cấp quản lý cán bộ của Tỉnh ủy và Tổng Liên đoàn.

2.3. Cá nhân, tập thể đề xuất, cơ quan thẩm định, tập thể quyết định về cán bộ theo thẩm quyền phải chịu trách nhiệm về đề xuất, tham mưu, thẩm định, quyết định của mình.

2.4. Cán bộ, Đảng viên là cán bộ chuyên trách công đoàn phải chấp hành nghiêm túc các nghị quyết, quyết định của Đảng đoàn về cán bộ và công

tác cán bộ; công đoàn cấp dưới phải chấp hành quyết định của Đảng đoàn về công tác tổ chức bộ máy cán bộ theo phân cấp quản lý.

Điều 3. Về quản lý và quyết định đối với cán bộ

1. Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh có trách nhiệm trực tiếp quản lý và sử dụng cán bộ công đoàn chuyên trách đang công tác, sinh hoạt trong hệ thống công đoàn toàn tỉnh theo các nội dung quy định tại Điều 1 của quy định này trong phạm vi được phân cấp và chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Tổng Liên đoàn về cán bộ thuộc quyền quản lý (và các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh).

2. Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh trực tiếp quản lý và quyết định một số khâu trong nội dung quản lý cán bộ đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo chủ chốt tại các Ban LĐLĐ tỉnh, LĐLĐ các huyện, thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức tỉnh theo phân cấp quản lý cán bộ của Tỉnh ủy, Tổng Liên đoàn, đồng thời phân công, phân cấp cho Ban Thường vụ LĐLĐ huyện, công đoàn ngành quản lý, trực tiếp quyết định một số khâu và các chức danh cán bộ khác.

3. Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, giám sát, lấy phiếu tín nhiệm định kỳ hoặc đột xuất, kịp thời đề xuất khen thưởng, xử lý kỷ luật đối với tập thể cá nhân vi phạm, xem xét, quyết định hoặc đề nghị khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ được phân cấp quản lý. Việc khen thưởng, kỷ luật cán bộ thực hiện theo Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

Chương II

TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA ĐẢNG ĐOÀN, BAN CHẤP HÀNH, BAN THƯỜNG VỤ LĐLĐ TỈNH TRONG QUẢN LÝ CÁN BỘ

Điều 4. Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh

1. Chức danh quản lý

1.1. Ủy viên Ban Chấp hành; Ủy viên Ủy ban kiểm tra LĐLĐ tỉnh.

1.2. Trưởng, phó các Ban LĐLĐ tỉnh, Chủ tịch, Phó Chủ tịch LĐLĐ các huyện, thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức tỉnh và cán bộ chuyên viên, nhân viên trong hệ thống Công đoàn toàn tỉnh.

2. Trách nhiệm, quyền hạn

2.1. Chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Tổng Liên đoàn việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Trung ương, của tỉnh, của Tổng Liên đoàn về cán bộ và công tác cán bộ trong hệ thống công đoàn tỉnh.

2.2. Quyết định và lãnh đạo thực hiện các quyết định về cán bộ và công tác cán bộ theo 7 nội dung quản lý cán bộ tại Điều 1, Chương I của Quy định này đối với cán bộ thuộc quyền quản lý.

2.3. Trình Thường trực, Ban Thường vụ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn nhân sự ứng cử các chức danh: Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, UBKT, Chủ nhiệm UBKT LĐLĐ tỉnh.

2.4. Đề nghị Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy bố trí, phân công công tác; nhận xét, đánh giá; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, đình chỉ chức vụ; khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu, chuyển công tác và thực hiện chính sách cán bộ đối với các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đang công tác tại LĐLĐ tỉnh.

2.5. Hiệp y với Ban Thường vụ huyện ủy, Thành ủy, các Đảng ủy, có liên quan đến việc bố trí, giới thiệu ứng cử đối với cán bộ tham gia ủy viên Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh, nhân sự chủ chốt tại LĐLĐ các huyện, thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức tỉnh.

2.6. Giới thiệu nguồn quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch LĐLĐ tỉnh và các chức danh chủ chốt tại các Ban LĐLĐ tỉnh, LĐLĐ các huyện, thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức tỉnh.

2.7. Quyết định phân cấp quản lý đối với các LĐLĐ huyện, thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức tỉnh.

2.8. Quyết định phê duyệt quy hoạch Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các chức danh Trưởng, Phó các Ban, Chủ tịch, Phó Chủ tịch LĐLĐ các huyện, thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức tỉnh.

2.9. Xây dựng quy hoạch và đề xuất, báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt quy hoạch: các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch LĐLĐ tỉnh.

2.10. Quyết định đánh giá, bố trí, xếp loại cán bộ, phân công công tác; giới thiệu cán bộ ứng cử, chỉ định; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức, đình chỉ chức vụ; khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chính sách cán bộ đối với cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý.

2.11. Cho chủ trương cán bộ phụ trách các Ban LĐLĐ tỉnh, LĐLĐ các huyện, thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức tỉnh trong thời gian chưa kiện toàn chức danh cấp trưởng thuộc thẩm quyền quyết định.

2.12. Cho chủ trương thực hiện quy trình nhân sự các chức danh thuộc thẩm quyền quyết định.

2.13. Lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy Chi bộ, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh tổ chức, thực hiện kiểm tra, giám sát đối với cán bộ và công tác cán bộ; quyết định kỷ luật cán bộ theo thẩm quyền quy định.

Điều 5. Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh

1. Lấy phiếu tín nhiệm đối với các đồng chí Chủ tịch, Phó Chủ tịch LĐLĐ tỉnh theo quy định.

2. Bầu Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên UBKT, Chủ nhiệm UBKT LĐLĐ tỉnh.

3. Giới thiệu người ứng cử hoặc người được chỉ định vào Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh.

4. Lấy phiếu giới thiệu người quy hoạch đối với các chức danh Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên UBKT, Chủ nhiệm UBKT LĐLĐ tỉnh theo quy định.

5. Căn cứ quy định, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy, của Tổng Liên đoàn, quyết định số lượng Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên UBKT LĐLĐ tỉnh.

6. Thảo luận và thông qua báo cáo của Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh về phương hướng cấu tạo nhân sự Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh khóa mới trình Đại hội Công đoàn tỉnh.

Điều 6. Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh

1. Quyết định phân công công tác cho các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh.

2. Trên cơ sở đề nghị của Thường trực LĐLĐ tỉnh, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh thảo luận và quyết định:

2.1. Tham gia ý kiến về đánh giá, xếp loại, bố trí, phân công công tác; giới thiệu cán bộ ứng cử, chỉ định; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức, đình chỉ chức vụ; khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chính sách cán bộ đối với cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý.

2.2. Thẩm định, cho ý kiến vào phương hướng cơ cấu, số lượng nhân sự ứng cử Ban Chấp hành, Ban thường vụ, UBKT và các chức danh lãnh đạo chủ chốt LĐLĐ các huyện, thành phố, Công đoàn ngành, công đoàn Viên chức tỉnh; chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện quy trình nhân sự theo quy định.

2.3. Tham gia nhận xét, đánh giá, xếp loại cán bộ đối với các chức danh: Trưởng, phó Ban và chuyên viên các Ban LĐLĐ tỉnh; Chủ tịch, Phó Chủ tịch LĐLĐ các huyện, Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức tỉnh.

2.4. Báo cáo cấp trên cho thôi tham gia ủy viên Ban Thường vụ, ủy viên Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh theo quy định.

2.5. Quyết định thành lập các tiểu ban, hội đồng, các tổ công tác cho ý kiến về cán bộ, công tác cán bộ khi xét thấy cần thiết.

2.6. Thông báo và quyết định nghỉ chế độ hưởng bảo hiểm xã hội đối với cán bộ thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2.7. Cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước theo phân cấp quản lý cán bộ; đề nghị Thường trực Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy cho cán bộ, công chức, viên chức đi học cử nhân, cao cấp lý luận chính trị, thạc sĩ, tiến sĩ và tương đương, chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp và tương đương.

2.8. Xin ý kiến về tiếp nhận, công nhận hết tập sự, bố trí công tác, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng; khen thưởng, kỷ luật... đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền Đảng đoàn quản lý.

2.9. Quyết định chuẩn y kết quả bầu cử, chỉ định các chức danh lãnh đạo LĐLĐ các huyện, thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức tỉnh.

Chương III

TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA CẤP ỦY CHI BỘ, CÁC BAN THAM MƯU GIÚP VIỆC ĐẢNG ĐOÀN TRONG QUẢN LÝ CÁN BỘ

Điều 7. Chi bộ cơ quan LĐLĐ tỉnh

1. Chịu trách nhiệm trước Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh, Ban Thường vụ Đảng ủy khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Trung ương, của Tỉnh, của tổ chức Công đoàn về cán bộ và công tác cán bộ tại Chi bộ.

2. Thảo luận và thông qua báo cáo của Chi uỷ Chi bộ về phương án nhân sự Chi uỷ, Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ trình Đảng đoàn trước khi trình Ban Thường vụ Đảng ủy khối phê duyệt và trình Đại hội Chi bộ cấp mình.

3. Bầu chi ủy viên, bầu Bí thư, Phó Bí thư theo Hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh.

4. Đề nghị Đảng ủy cấp trên chuẩn y kết quả bầu cử, bầu bổ sung cấp ủy viên theo quy định của Điều lệ Đảng. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo quy định của Đảng.

5. Giới thiệu cán bộ đảng viên thuộc thẩm quyền quản lý ứng cử vào các chức danh chủ chốt theo quy định.

6. Duyệt và cho ý kiến vào phương hướng cơ cấu nhân sự giới thiệu ứng cử Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các chức danh chủ chốt của các tổ chức đoàn thể trực thuộc.

7. Cấp uỷ, Bí thư Chi bộ tham gia ý kiến với lãnh đạo cơ quan về quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nhận xét, đánh giá, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật ... đối với cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của Đảng đoàn, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh.

8. Cấp uỷ, Bí thư Chi bộ đề xuất ý kiến để Đảng đoàn, Ban Thường vụ, lãnh đạo cơ quan xem xét, quyết định các vấn đề về tổ chức và cán bộ diện Đảng đoàn quản lý đang công tác tại cơ quan.

9. Thực hiện các nội dung quản lý cán bộ nêu tại Điều 1, Chương I của Quy định này.

Điều 8. Ban Tổ chức-Kiểm tra LĐLĐ tỉnh

1. Tham mưu và chịu trách nhiệm trước Đảng đoàn về cán bộ và công tác cán bộ; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các LĐLĐ huyện, thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức tỉnh thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quy chế, quy định, quyết định của Trung ương, của Tỉnh, của tổ chức Công đoàn về cán bộ và công tác cán bộ.

2. Theo dõi, tổng hợp tình hình cán bộ theo quý, năm, nhất là đội ngũ cán bộ Công đoàn chuyên trách. Phối hợp với các Ban LĐLĐ tỉnh, LĐLĐ huyện, thành phố và tương đương giúp Đảng đoàn quản lý, nhận xét, đánh giá, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm, giới thiệu ứng cử, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ chính sách đối với cán bộ thuộc diện Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh quản lý.

3. Trình Đảng đoàn những vấn đề về cán bộ và công tác cán bộ thuộc quyền quyết định của Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh.

4. Xây dựng và hướng dẫn thực hiện Quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng theo quy định của Trung ương, của tỉnh, của tổ chức công đoàn.

5. Quản lý hồ sơ cán bộ theo quy định.

Điều 9. Ban Chính sách pháp luật và Quan hệ lao động, Ban Tuyên giáo - Nữ công, Văn phòng LĐLĐ tỉnh

1. Phối hợp với Ban Tổ chức - Kiểm tra kiến nghị, đề xuất với Đảng đoàn, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh về bố trí, sử dụng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chính sách đối với cán bộ thuộc thẩm quyền quyết định.

2. Thực hiện các nội dung quản lý cán bộ nêu tại Điều 1, Chương I của Quy định này.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA BAN CHẤP HÀNH, BAN THƯỜNG VỤ LĐLĐ CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ, CÔNG ĐOÀN NGÀNH, CÔNG ĐOÀN VIÊN CHỨC.

Điều 10. Ban Chấp hành

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của tỉnh, của Tổng Liên đoàn, của LĐLĐ tỉnh và của Huyện ủy về cán bộ và công tác cán bộ trong tổ chức công đoàn cấp mình.

2. Giới thiệu nhân sự, bầu bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên UBKT, Chủ nhiệm UBKT cấp mình và các CĐCS trực thuộc quản lý.

3. Giới thiệu người ứng cử hoặc người được chỉ định vào Ban Chấp hành Công đoàn cấp mình.

4. Thảo luận và thông qua báo cáo của Ban Chấp hành cấp mình về phương hướng cấu tạo nhân sự Ban Chấp hành khóa mới trình Đại hội cấp mình.

5. Chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn hoạt động công đoàn cấp dưới.

Điều 11. Ban Thường vụ

1. Quyết định phân công nhiệm vụ cho các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ thuộc thẩm quyền quản lý.

2. Nhận xét, đánh giá, quyết định xếp loại cán bộ đối với cán bộ công chức, viên chức không giữ chức danh lãnh đạo đang làm việc tại đơn vị .

3. Báo cáo LĐLĐ tỉnh cho thôi tham gia ủy viên Ban Thường vụ, ủy viên Ban Chấp hành Công đoàn cấp mình theo quy định.

4. Xét, đề nghị Hội đồng nâng lương LĐLĐ tỉnh xét, đề nghị nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung, bổ nhiệm ngạch đối với cán bộ công đoàn chuyên trách đang công tác tại đơn vị.

5. Xét, đề nghị Ban Thường vụ, Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh cử cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại đơn vị đi đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước theo phân cấp quản lý cán bộ.

6. Quyết định khen thưởng, kỷ luật theo thẩm quyền; Xét, đề nghị Hội đồng thi đua khen thưởng LĐLĐ tỉnh xét, trình các tập thể, cá nhân đề nghị các cấp khen thưởng theo quy định.

7. Trình Ban Thường vụ, Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh cho ý kiến nhân sự đề bầu Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên UBKT, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm UBKT cấp mình trình.

8. Giới thiệu nhân sự bầu bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên UBKT, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm UBKT cấp mình.

9. Thẩm định, cho ý kiến vào phương hướng cơ cấu, số lượng nhân sự ứng cử Ban Chấp hành, Ban thường vụ, UBKT và các chức danh lãnh đạo chủ chốt các CĐCS trực thuộc quản lý.

10. Quyết định chuẩn y kết quả bầu cử Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các chức danh lãnh đạo các CĐCS trực thuộc quản lý.

11. Tham gia ý kiến với cấp ủy, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan đến việc bố trí, giới thiệu ứng cử đối với cán bộ tham gia ủy viên Ban Chấp hành LĐLĐ huyện, thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức tỉnh và nhân sự chủ chốt tại các CĐCS trực thuộc quản lý.

B. BỔ NHIỆM VÀ GIỚI THIỆU CÁN BỘ ỨNG CỬ

Chương V

NGUYÊN TẮC CHUNG

Điều 12. Nguyên tắc bổ nhiệm cán bộ

1. Đảng đoàn, Cấp ủy, tổ chức công đoàn và tập thể lãnh đạo cơ quan có thẩm quyền xem xét, bàn bạc dân chủ trên cơ sở phát huy đầy đủ trách nhiệm và quyền hạn của từng thành viên, nhất là của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, trong việc bổ nhiệm cán bộ.

2. Phải căn cứ vào các quy định của Tỉnh ủy, Tổng Liên đoàn về công tác cán bộ, xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ của tổ chức và căn cứ vào phẩm chất, đạo đức, trình độ chuyên môn, năng lực, sở trường của cán bộ và tiêu chuẩn chức danh.

3. Đảm bảo sự ổn định, kế thừa và phát triển của đội ngũ cán bộ, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của cơ quan.

Điều 13. Trách nhiệm và thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ

Trong phạm vi thẩm quyền theo quy định phân cấp quản lý cán bộ của Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh:

1. Đảng đoàn, Ban Thường vụ, tập thể Lãnh đạo cơ quan đề xuất nhân sự và nhận xét, đánh giá cán bộ được đề xuất. Nếu người được giới thiệu là cán bộ công tác trong cơ quan thì phải có trong quy hoạch chức danh bổ

nhiệm. Đối với nhân sự từ nơi khác thì phải được quy hoạch chức danh tương đương trở lên. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền quyết định.

2. Thảo luận, nhận xét, đánh giá cán bộ, đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Cá nhân, tập thể đề xuất bổ nhiệm cán bộ; cơ quan thẩm định; tập thể quyết định về cán bộ theo thẩm quyền phải chịu trách nhiệm về đề nghị, thẩm định, quyết định của mình cụ thể:

3.1. Chịu trách nhiệm chính trước cấp trên về nhận xét, đánh giá, kết luận tiêu chuẩn chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống; năng lực công tác, ưu, khuyết điểm, kê khai tài sản, thu nhập... và ý kiến đề xuất quy hoạch, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, bố trí và sử dụng cán bộ.

3.2. Chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định, đề xuất nhân sự theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; chịu trách nhiệm đối với quyết định của mình về công tác cán bộ; lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, khen thưởng, kỷ luật.

4. Trường hợp lãnh đạo cơ quan và tập thể lãnh đạo cơ quan có ý kiến khác nhau thì cần báo cáo đầy đủ lên cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Trường hợp tập thể lãnh đạo giới thiệu 02 người có số phiếu ngang nhau thì chọn nhân sự do người đứng đầu giới thiệu để quyết định bổ nhiệm hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

Điều 14. Quy trình, thủ tục bổ nhiệm

Quy trình, thủ tục bổ nhiệm cán bộ phải thực hiện theo đúng quy định của Đảng, Điều lệ Công đoàn Việt Nam và các quy định của Quy định này. Khi cần thiết Lãnh đạo LĐLĐ tỉnh quyết định gặp gỡ, trao đổi ý kiến hoặc ủy quyền cho Ban Tổ chức - Kiểm tra gặp gỡ, trao đổi ý kiến với nhân sự trước khi quyết định.

I. Đối với các chức danh: Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch LĐLĐ tỉnh Thực hiện quy trình theo Quy định số 10-QĐi/TU, ngày 20/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

II. Đối với các chức danh Trưởng, Phó các Ban LĐLĐ tỉnh

1. Đối với nguồn nhân sự tại chỗ

1.1. Xin chủ trương kiện toàn

Căn cứ số lượng quy định, nhu cầu công tác lãnh đạo các Ban, Ban Tổ chức - Kiểm tra trình Đảng đoàn bằng văn bản về chủ trương, số lượng và dự kiến phân công công tác đối với cán bộ đề nghị bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử.

1.2. Thực hiện quy trình nhân sự

Bước 1: Hội nghị tập thể lãnh đạo (Hội nghị Đảng đoàn) (lần 1)

Thành phần: Ủy viên Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh

Nội dung: Căn cứ đề nghị của tập thể lãnh đạo hoặc Ban Thường vụ, trên cơ sở nguồn cán bộ trong quy hoạch Đảng đoàn thảo luận, thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình, cách làm bảo đảm yêu cầu công bằng, dân chủ, chặt chẽ, công khai, minh bạch theo quy định.

Bước 2: Hội nghị tập thể lãnh đạo " mở rộng" (lần 1)

Thành phần: Tập thể lãnh đạo, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng, Phó các Ban, Cấp ủy và Trưởng các tổ chức đoàn thể trong cơ quan LĐLĐ tỉnh.

Nội dung

- Thảo luận, thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, quy trình giới thiệu nguồn nhân sự và các công việc liên quan

- Trên cơ sở cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự đã thống nhất, tiến hành lấy phiếu phát hiện, giới thiệu nguồn nhân sự bằng phiếu kín; mỗi đồng chí chỉ được giới thiệu 01 người cho 01 chức danh trong số các đồng chí trong quy hoạch hoặc giới thiệu đồng chí khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Nguyên tắc lựa chọn: Đồng chí nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn. Trường hợp không có đồng chí nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 đồng chí có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu cho mỗi chức danh ở các bước tiếp theo (kết quả kiểm phiếu không công bố ở Hội nghị).

Bước 3: Hội nghị tập thể lãnh đạo (Hội nghị Đảng đoàn) (lần 2)

Thành phần: Ủy viên Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh

Nội dung

- Nghe báo cáo và xem xét kết quả phát hiện, giới thiệu nguồn nhân sự của hội nghị tập thể lãnh đạo " mở rộng"; đồng thời căn cứ vào cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu nhiệm vụ và khả năng đáp ứng của cán bộ; tập thể Đảng đoàn thảo luận, giới thiệu nguồn nhân sự bằng phiếu kín; mỗi đồng chí chỉ giới thiệu 01 người cho 01 chức danh trong số các đồng chí được Hội nghị tập thể lãnh đạo "mở rộng" lựa chọn, giới thiệu (tại bước 2) hoặc giới thiệu đồng chí khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Nguyên tắc lựa chọn: Đồng chí nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn. Trường hợp không có đồng chí nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 đồng chí có số phiếu giới thiệu cao nhất

từ trên xuống để giới thiệu cho mỗi chức danh ở các bước tiếp theo (kết quả kiểm phiếu được công bố tại Hội nghị này).

Bước 4

* Hội nghị cán bộ, đảng viên

Thành phần: Đảng viên và cán bộ từ chuyên viên trở lên.

Nội dung

- Thảo luận kỹ về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, cách làm, quy trình giới thiệu thực tế nguồn nhân sự.

- Tổ chức lấy phiếu kín tại Hội nghị cán bộ, đảng viên về phương án giới thiệu nhân sự của Hội nghị Đảng đoàn, Ban Thường vụ (tại bước 3) hoặc giới thiệu các đồng chí khác có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định (kết quả kiểm phiếu không công bố ở Hội nghị).

* Hội nghị tập thể lãnh đạo "mở rộng"

Thành phần: Tập thể lãnh đạo, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng, phó các Ban, Cấp ủy và trưởng các tổ chức đoàn thể trong cơ quan LĐLĐ tỉnh

Nội dung

- Thảo luận kỹ về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, cách làm, quy trình giới thiệu thực tế nguồn nhân sự.

- Tổ chức lấy phiếu kín tại Hội nghị tập thể lãnh đạo "mở rộng" về phương án giới thiệu nhân sự của Hội nghị Đảng đoàn, Ban Thường vụ, cán bộ, đảng viên hoặc giới thiệu các đồng chí khác có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định (kết quả kiểm phiếu không công bố ở Hội nghị).

Bước 5: Hội nghị tập thể lãnh đạo (Hội nghị Đảng đoàn) (lần 3)

Thành phần: Ủy viên Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh

Nội dung

- Tập thể Đảng đoàn thảo luận, phân tích kết quả lấy phiếu của các Hội nghị Đảng đoàn; tập thể lãnh đạo "mở rộng"; Ban Thường vụ; cán bộ, Đảng viên; xác minh kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có); tập thể Đảng đoàn thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (kết quả kiểm phiếu được công bố tại Hội nghị)

- Nguyên tắc lựa chọn: Đồng chí nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn. Trường hợp có 02 đồng chí đạt tỷ lệ phiếu ngang nhau (50%), đề xuất xem xét, lựa chọn nhân sự do người đứng đầu quyết định. Trường hợp danh sách biểu quyết chỉ có 01 đồng chí thì phải đạt trên 2/3 số phiếu trở lên đồng ý thì mới được lựa chọn.

2. Đối với nguồn nhân sự từ nơi khác

2.1. Xin chủ trương kiện toàn

- Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh đề xuất hoặc Ban Tổ chức - Kiểm tra giới thiệu nhân sự trong quy hoạch hoặc quy hoạch chức danh tương đương; thống nhất về yêu cầu, số lượng cơ cấu, dự kiến nhân sự, phân công công tác đối với các chức danh dự kiến bổ nhiệm hoặc giới thiệu cán bộ ứng cử.

- Khi được thống nhất bước đầu, lập tờ trình báo cáo, xin ý kiến Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh nhân sự dự kiến giới thiệu.

- Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh thống nhất chủ trương với các cấp ủy trực tiếp quản lý nhân sự dự kiến giới thiệu.

2.2. Thực hiện quy trình nhân sự

Khi có chủ trương của Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh, Ban Tổ chức - Kiểm tra LĐLĐ tỉnh tiến hành thực hiện các công việc sau:

- Gặp cán bộ được đề nghị bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử để trao đổi ý kiến về yêu cầu nhiệm vụ công tác.

- Trao đổi ý kiến với tập thể lãnh đạo và cấp ủy cơ quan nơi cán bộ đang công tác về chủ trương điều động; lấy nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo và cấp ủy nơi công tác và nơi cư trú đối với nhân sự dự kiến bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử (Có văn bản đồng ý của tập thể lãnh đạo cơ quan nơi cán bộ đang công tác).

Bước 1: Hội nghị Ban Thường vụ

Thành phần: Ủy viên Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh

Nội dung

- Hội nghị thảo luận và giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

- Nhân sự được đề nghị giới thiệu bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử phải được đa số (ít nhất 2/3) Ủy viên Ban Thường vụ tán thành. Trường hợp cán bộ đảm bảo tiêu chuẩn bổ nhiệm nhưng chưa được cơ quan nơi cán bộ đang công tác nhất trí điều động thì báo cáo Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh, Cấp ủy nơi cán bộ đang công tác xem xét, quyết định.

Bước 2: Hội nghị tập thể lãnh đạo " mở rộng"

Thành phần: Tập thể lãnh đạo, Trưởng, Phó các Ban, Cấp ủy và Trưởng các tổ chức đoàn thể trong cơ quan LĐLĐ tỉnh.

Nội dung

Thảo luận và giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín). Nhân sự được đề nghị bổ nhiệm phải được đa số (ít nhất 2/3) các thành viên trong Hội nghị tán thành.

Bước 3: Hội nghị tập thể lãnh đạo (Hội nghị Đảng đoàn)

Thành phần: Ủy viên Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh.

Nội dung

- Đảng đoàn thảo luận, phân tích kết quả lấy phiếu của các Hội nghị; xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có); thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (kết quả kiểm phiếu được công bố tại Hội nghị).

- Nguyên tắc lựa chọn: Phải đạt 2/3 số phiếu trở lên đồng ý giới thiệu thì mới được lựa chọn.

- Căn cứ kết quả biểu quyết, Đảng đoàn xem xét quyết định.

III. Đối với các chức danh Chủ tịch, phó Chủ tịch LĐLĐ các huyện, thành phố Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức tỉnh (gọi chung là Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở)

1. Đối với nguồn nhân sự tại chỗ

1.1. Xin chủ trương kiện toàn

- Căn cứ số lượng quy định, nhu cầu công tác, Ban Thường vụ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trình Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh qua Ban Tổ chức - Kiểm tra và Ban Thường vụ, Cấp ủy cùng cấp qua Ban Tổ chức (bằng văn bản) về số lượng và dự kiến phân công công tác đối với cán bộ đề nghị bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử

- Căn cứ đề nghị của tập thể lãnh đạo, Ban Thường vụ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, căn cứ yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị và nguồn cán bộ trong quy hoạch Đảng đoàn thảo luận, thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự. Sau khi được Đảng đoàn đồng ý về chủ trương mới tiến hành thực hiện quy trình nhân sự.

1.2. Thực hiện quy trình nhân sự

Bước 1: Hội nghị Ban Thường vụ (lần 1)

Thành phần: Ủy viên Ban Thường vụ Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

Nội dung: Sau khi có chủ trương của Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh, cấp ủy cùng cấp, trên cơ sở yêu cầu thực tế và nguồn nhân sự cụ thể Ban Thường vụ thảo luận, thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình, cách làm bảo đảm yêu cầu công bằng, dân chủ, chặt chẽ, công khai, minh bạch theo quy định.

Bước 2: Hội nghị Ban Chấp hành (lần 1)

Thành phần: Ủy viên Ban Chấp hành Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

Nội dung

- Thảo luận, thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, quy trình giới thiệu nguồn nhân sự và các công việc liên quan

- Trên cơ sở cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự đã thống nhất, tiến hành lấy phiếu phát hiện, giới thiệu nguồn nhân sự bằng phiếu kín; mỗi đồng chí chỉ được giới thiệu 01 người cho 01 chức danh trong số các đồng chí trong quy hoạch hoặc giới thiệu đồng chí khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Nguyên tắc lựa chọn: Đồng chí nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn. Trường hợp không có đồng chí nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 đồng chí có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu cho mỗi chức danh ở các bước tiếp theo (kết quả kiểm phiếu không công bố ở hội nghị).

Bước 3: Hội nghị Ban Thường vụ lần 2 (mở rộng)

Thành phần: Ủy viên Ban Thường vụ Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, Cấp ủy chi bộ nơi cán bộ đảng viên được giới thiệu sinh hoạt.

Nội dung

- Căn cứ kết quả phát hiện, giới thiệu nguồn nhân sự của Hội nghị Ban Chấp hành, đồng thời căn cứ vào cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu nhiệm vụ và khả năng đáp ứng của cán bộ; tập thể Ban Thường vụ thảo luận, giới thiệu nguồn nhân sự bằng phiếu kín; mỗi đồng chí chỉ giới thiệu 01 người cho 01 chức danh trong số các đồng chí được Hội nghị Ban Chấp hành lựa chọn, giới thiệu (tại bước 2) hoặc giới thiệu đồng chí khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Nguyên tắc lựa chọn: Đồng chí nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn. Trường hợp không có đồng chí nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 đồng chí có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu cho mỗi chức danh ở các bước tiếp theo (kết quả kiểm phiếu được công bố tại Hội nghị này).

Bước 4: Hội nghị Ban Chấp hành (lần 2)

Thành phần: Như bước 2

Nội dung

- Thảo luận về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, cách làm, quy trình giới thiệu thực tế nguồn nhân sự.

- Tổ chức lấy phiếu kín tại Hội nghị về phương án giới thiệu nhân sự của Hội nghị Ban Thường vụ hoặc giới thiệu các đồng chí khác có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

- Nguyên tắc lựa chọn: Đồng chí nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn. Trường hợp không có đồng chí nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 đồng chí có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu cho mỗi chức danh ở các bước tiếp theo (kết quả kiểm phiếu không công bố ở Hội nghị).

* Hội nghị Đảng viên, chuyên viên

Thành phần: Đảng viên trong Chi bộ nơi nhân sự được giới thiệu đang sinh hoạt và cán bộ từ chuyên viên trở lên tại đơn vị đang công tác.

Nội dung

- Thảo luận kỹ về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, cách làm, quy trình giới thiệu thực tế nguồn nhân sự.

- Tổ chức lấy phiếu kín tại Hội nghị về phương án giới thiệu nhân sự của Hội nghị Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, tập thể Chi ủy, hoặc giới thiệu các đồng chí khác có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định (kết quả kiểm phiếu không công bố ở Hội nghị).

Bước 5: Hội nghị Ban Thường vụ (lần 3)

Thành phần: Như bước 1

Nội dung

- Tập thể Ban Thường vụ thảo luận, phân tích kết quả lấy phiếu của các Hội nghị Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, tập thể Chi ủy, tập thể đảng viên, chuyên viên; xác minh kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có); tập thể Ban Thường vụ thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (kết quả kiểm phiếu được công bố tại Hội nghị)

- Nguyên tắc lựa chọn: Đồng chí nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn. Trường hợp có 02 đồng chí đạt tỷ lệ phiếu ngang nhau (50%), đề xuất xem xét, lựa chọn nhân sự do người đứng đầu đề trình, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để Đảng đoàn LĐLD tỉnh xem xét quyết định. Trường hợp danh sách biểu quyết chỉ có 01 đồng chí thì phải đạt trên 2/3 số phiếu trở lên đồng ý thì mới được lựa chọn.

- Căn cứ kết quả biểu quyết của tập thể Ban Thường vụ, lập tờ trình, hồ sơ đề nghị bổ nhiệm cán bộ, giới thiệu cán bộ ứng cử trình Ban Thường vụ, Đảng đoàn LĐLD tỉnh (qua Ban Tổ chức - kiểm tra), Ban Thường vụ, Cấp ủy cùng cấp qua Ban Tổ chức xem xét quyết định.

2. Đối với nguồn nhân sự từ nơi khác

2.1. Xin chủ trương kiện toàn

- Ban Thường vụ Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở căn cứ nhu cầu bổ nhiệm cán bộ, giới thiệu cán bộ ứng cử đề xuất với Ban Tổ chức - Kiểm tra hoặc Ban Tổ chức - Kiểm tra giới thiệu nhân sự trong quy hoạch hoặc quy hoạch chức danh tương đương; phối hợp với Ban Tổ chức - Kiểm tra thảo luận, thống nhất về yêu cầu, số lượng cơ cấu, dự kiến nhân sự, phân công công tác đối với các chức danh dự kiến bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử các chức danh.

- Khi được thống nhất bước đầu, lập tờ trình báo cáo, xin ý kiến Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh và Huyện ủy, Thành ủy, Đảng ủy trực tiếp quản lý nhân sự dự kiến giới thiệu.

- Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh thống nhất chủ trương với các Huyện ủy, Thành ủy, Đảng ủy trực tiếp quản lý nhân sự dự kiến giới thiệu.

2.2. Thực hiện quy trình nhân sự

Bước 1: Khi có thông báo về chủ trương của Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh, Ban Thường vụ Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, Ban Tổ chức - Kiểm tra LĐLĐ tỉnh tiến hành thực hiện các công việc sau:

- Gặp cán bộ được đề nghị bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử để trao đổi ý kiến về yêu cầu nhiệm vụ công tác.

- Trao đổi ý kiến với tập thể lãnh đạo và Cấp ủy cơ quan nơi cán bộ đang công tác về chủ trương điều động; lấy nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo và Cấp ủy nơi công tác và nơi cư trú đối với nhân sự dự kiến bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử (Có văn bản đồng ý của tập thể lãnh đạo cơ quan nơi cán bộ đang công tác).

Bước 2: Hội nghị Ban Thường vụ

Thành phần: Ủy viên Ban Thường vụ Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

Nội dung

- Hội nghị thảo luận và giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

- Nhân sự được đề nghị giới thiệu bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử phải được đa số (ít nhất 2/3) Ủy viên Ban Thường vụ tán thành. Trường hợp cán bộ đảm bảo tiêu chuẩn bổ nhiệm nhưng chưa được cơ quan nơi cán bộ đang công tác nhất trí điều động thì báo cáo Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh, các Huyện ủy, Thành ủy, các Đảng ủy xem xét, quyết định.

Bước 3: Hội nghị Ban Chấp hành

Thành phần: Ủy viên Ban Chấp hành Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

Nội dung: Thảo luận và giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín). Nhân sự được đề nghị bổ nhiệm phải được đa số (ít nhất 2/3) các thành viên trong Ban Chấp hành tán thành.

Bước 4: Hội nghị Ban Thường vụ

Thành phần: Như bước 2.

Nội dung: Căn cứ kết quả giới thiệu tại Hội nghị Ban Thường vụ; Ban Chấp hành. Ban Thường vụ thảo luận và biểu quyết nhân sự (bằng phiếu kín). Nhân sự được đề nghị bổ nhiệm phải được đa số (ít nhất 2/3) các thành viên trong Ban Thường vụ tán thành.

Bước 5: Khi có kết quả biểu quyết, Ban Thường vụ Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở có nhu cầu bổ nhiệm, lập tờ trình, hồ sơ đề nghị giới thiệu cán bộ ứng cử trình Ban Thường vụ, Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh (qua Ban Tổ chức - Kiểm tra), cấp ủy cùng cấp xem xét, quyết định.

Chương VI

THỜI HẠN VÀ ĐIỀU KIỆN BỔ NHIỆM

Điều 15. Thời hạn giữ chức vụ

1. Đối với các chức danh bổ nhiệm, lãnh đạo cấp trưởng, cấp phó các Ban LĐLĐ tỉnh, thời hạn giữ chức vụ là 5 năm.

2. Đối với các chức danh bầu cử, thời hạn giữ chức vụ tính theo nhiệm kỳ Đại hội của tổ chức Công đoàn.

3. Đối với các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch LĐLĐ các huyện, thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức tỉnh thời hạn giữ chức vụ tính theo nhiệm kỳ Đại hội.

Điều 16. Điều kiện bổ nhiệm

1. Đảm bảo tiêu chuẩn chung, tiêu chuẩn chức danh theo quy định của Trung ương, của Tỉnh, của Tổng Liên đoàn, Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh; không vi phạm Quy định về những điều đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức không được làm.

2. Có hồ sơ, lý lịch cá nhân, phiếu kê khai tài sản, thu nhập đầy đủ rõ ràng và được cơ quan chức năng có thẩm quyền thẩm định, xác minh.

3. Tuổi bổ nhiệm: Cán bộ Công đoàn chuyên trách trong hệ thống Công đoàn được đề nghị bổ nhiệm vào vị trí lãnh đạo, quản lý lần đầu phải còn đủ tuổi để công tác trọn 1 nhiệm kỳ, trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét.

4. Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

5. Cán bộ bị kỷ luật từ khiển trách trở lên thì không được quy hoạch, bổ nhiệm vào các chức vụ cao hơn trong thời gian ít nhất 1 năm kể từ khi có

quyết định kỷ luật; Đảng viên bị kỷ luật cách chức trong vòng 1 năm kể từ ngày có quyết định, không được bầu vào cấp ủy, không chỉ định, bổ nhiệm vào các chức vụ tương đương và cao hơn.

Cán bộ đang trong thời gian xem xét kỷ luật thì không đưa vào quy hoạch; chưa xem xét bổ nhiệm hoặc giới thiệu ứng cử chức vụ cao hơn.

Chương VII **BỔ NHIỆM LẠI**

Điều 17. Yêu cầu đối với việc bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử

1. Khi hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm, phải xem xét có hay không bổ nhiệm lại hoặc giới thiệu tái ứng cử.

Những cán bộ sau khi bổ nhiệm vì những lý do cụ thể như: Sức khỏe không đảm bảo, uy tín giảm sút, không phù hợp với điều kiện làm việc, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật của Nhà nước ... thì các cơ quan tham mưu đề xuất và cấp có thẩm quyền xem xét, thay thế kịp thời không chờ hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm.

2. Việc bổ nhiệm lại hoặc giới thiệu tái ứng cử được tiến hành từng bước, phù hợp quy định của Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Công đoàn Việt Nam và yêu cầu của từng lĩnh vực công tác, đảm bảo sự ổn định, kế thừa và hiệu quả thiết thực.

Điều 18. Điều kiện xem xét bổ nhiệm lại

1. Hoàn thành nhiệm vụ trong thời hạn giữ chức vụ và vẫn đủ tiêu chuẩn chức danh, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong thời gian tới.

2. Cơ quan, đơn vị có yêu cầu.

3. Đủ sức khỏe để tiếp tục đảm nhiệm chức vụ cũ.

Điều 19. Thẩm quyền quyết định bổ nhiệm lại

1. Cấp nào ra quyết định bổ nhiệm cán bộ thì cấp đó thực hiện việc bổ nhiệm lại.

2. Việc bổ nhiệm lại đối với những cán bộ tính đến tuổi nghỉ hưu không đủ thời gian công tác 5 năm như sau:

- Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý còn 2 năm công tác trở lên phải thực hiện quy trình bổ nhiệm lại theo quy định.

- Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý còn dưới 2 năm công tác thì người đứng đầu và tập thể lãnh đạo thảo luận, xem xét, nếu còn đủ sức khỏe, uy tín, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ thì thống nhất biểu quyết (bằng phiếu kín), lập tờ trình gửi cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định kéo dài thời gian giữ

chức vụ cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định mà không phải thực hiện quy trình bổ nhiệm lại.

3. Cán bộ không được bổ nhiệm lại sẽ được xem xét bố trí công tác khác.

Điều 20. Quy trình, thủ tục bổ nhiệm lại

I. Quy trình bổ nhiệm lại

Căn cứ thời gian bổ nhiệm của cán bộ, Ban Tổ chức - Kiểm tra xem xét điều kiện tiêu chuẩn để đề xuất với Đảng đoàn xem xét cho chủ trương có tiếp tục bổ nhiệm hay thôi không bổ nhiệm cán bộ.

Bước 1. Hội nghị tập thể lãnh đạo (Hội nghị Đảng đoàn)

Thành phần: Ủy viên Đảng đoàn

Nội dung: Hội nghị xem xét tiêu chuẩn, điều kiện và thống nhất việc có tiếp tục bổ nhiệm lại hay không bổ nhiệm lại .

Bước 2. Hội nghị cán bộ lãnh đạo mở rộng

Thành phần: Ủy viên Đảng đoàn, Trưởng, Phó các ban, Chánh văn phòng, Phó văn phòng LĐLĐ tỉnh, Cấp ủy chi bộ và Trưởng các đoàn thể cơ quan LĐLĐ tỉnh.

Nội dung

- Nhận xét đánh giá việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao đối với cán bộ xem xét bổ nhiệm lại

- Quán triệt tiêu chuẩn, điều kiện của cán bộ xem xét bổ nhiệm lại.

- Hội nghị thảo luận

- Lấy phiếu tín nhiệm đối với cán bộ được bổ nhiệm lại. (kết quả kiểm phiếu không công bố tại Hội nghị)

Bước 3. Hội nghị tập thể lãnh đạo (Hội nghị Đảng đoàn)

Thành phần: Ủy viên Đảng đoàn

Nội dung

- Nhận xét đánh giá việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao đối với cán bộ xem xét bổ nhiệm lại; đồng thời báo cáo kết quả lấy phiếu tín nhiệm ở các Hội nghị trước.

- Quán triệt tiêu chuẩn, điều kiện đối cán bộ xem xét bổ nhiệm lại.

- Hội nghị thảo luận

- Lấy phiếu tín nhiệm đối với cán bộ được bổ nhiệm lại. (kết quả kiểm phiếu được công bố tại Hội nghị)

Bước 4. Hội nghị cán bộ, đảng viên

Thành phần: Ủy viên Đảng đoàn, Trưởng, Phó các ban, Chánh văn phòng, Phó văn phòng LĐLĐ tỉnh, Cấp ủy chi bộ và Trưởng các đoàn thể, cán bộ, đảng viên cơ quan LĐLĐ tỉnh.

Nội dung

- Cán bộ được bổ nhiệm lại làm kiểm điểm tự đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong thời gian giữ chức vụ.

- Nhận xét đánh giá việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao đối với cán bộ xem xét bổ nhiệm lại; đồng thời thông báo kết quả lấy phiếu tín nhiệm ở các Hội nghị trước.

- Tập thể lãnh đạo, cán bộ, đảng viên trong cơ quan, đơn vị thảo luận, tham gia ý kiến đối với cán bộ xem xét bổ nhiệm lại.

- Lấy phiếu tín nhiệm đối với cán bộ được bổ nhiệm lại. (kết quả kiểm phiếu không công bố tại Hội nghị)

Bước 5. Hội nghị tập thể lãnh đạo (Hội nghị Đảng đoàn)

Thành phần: Ủy viên Đảng đoàn

Nội dung

- Báo cáo kết quả lấy phiếu tín nhiệm ở các Hội nghị trước.

- Hội nghị thảo luận

- Lấy phiếu biểu quyết nhân sự bổ nhiệm lại (kết quả kiểm phiếu được công bố tại Hội nghị)

II. Thủ tục bổ nhiệm lại

1. Cán bộ làm kiểm điểm tự nhận xét, đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ.

2. Tập thể cán bộ, công chức trong cơ quan, đơn vị tham gia ý kiến và thực hiện bỏ phiếu kín.

3. Tập thể cấp ủy, lãnh đạo cơ quan trực tiếp sử dụng cán bộ nhận xét, đánh giá và đề xuất ý kiến có bổ nhiệm lại hay không bổ nhiệm lại để đề nghị Đảng đoàn xem xét quyết định.

Cán bộ được trên 50% số người có mặt giới thiệu ở các Hội nghị đồng ý thì trình cấp có thẩm quyền xem xét, bổ nhiệm lại; trường hợp từ 50% trở xuống đồng ý thì báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Chương VIII

ĐIỀU ĐỘNG CÁN BỘ

Điều 21. Mục đích, yêu cầu của việc điều động cán bộ

Việc điều động cán bộ phải căn cứ yêu cầu công tác, nhiệm vụ chính trị, quy hoạch cán bộ nhằm sử dụng có hiệu quả và tạo nên sự đồng bộ trong đội ngũ cán bộ; khắc phục tình trạng khép kín, cục bộ, đồng thời đảm bảo sự ổn định và phát triển của đội ngũ cán bộ.

Điều 22. Đối tượng, phạm vi và thẩm quyền quyết định điều động cán bộ

1. **Đối tượng:** Cán bộ được điều động do yêu cầu công tác theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

2. **Phạm vi:** Điều động cán bộ từ LĐLĐ tỉnh về LĐLĐ huyện, ngành, CĐVC; giữa các huyện và ngành; giữa các Ban LĐLĐ tỉnh.

3. **Thẩm quyền:** Thực hiện theo quy định phân cấp quản lý cán bộ của Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh.

Điều 23. Quy trình điều động cán bộ

1. Căn cứ quy hoạch cán bộ, nhu cầu công tác và năng lực, sở trường của cán bộ, Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh xây dựng kế hoạch, biện pháp điều động cán bộ thuộc phạm vi quản lý:

- Lập danh sách cán bộ cần điều động.
- Biện pháp thực hiện cụ thể đối với từng cán bộ.

2. Quy trình điều động: Đảng đoàn, lãnh đạo LĐLĐ tỉnh trao đổi, thống nhất ý kiến với cấp ủy nơi dự kiến điều động cán bộ công tác. Sau khi đã thống nhất ý kiến Đảng đoàn xem xét, quyết định.

Trước khi quyết định điều động lãnh đạo LĐLĐ tỉnh cần gặp gỡ cán bộ nói rõ mục đích, sự cần thiết của việc điều động để nghe cán bộ đề xuất ý kiến.

Điều 24. Trách nhiệm thi hành

Ban Chấp hành Công đoàn các cấp và cá nhân cán bộ công đoàn chuyên trách phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định điều động cán bộ của Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh.

Điều 25. Bảo đảm chế độ, chính sách đối với cán bộ được điều động

1. Đảng đoàn, Ban Thường vụ, Chi bộ, các đoàn thể trong cơ quan có trách nhiệm tạo điều kiện để cán bộ được điều động sớm ổn định công tác và sinh hoạt.

2. Cán bộ được điều động được đảm bảo chế độ theo quy định chung và chế độ quy định luân chuyển cán bộ của Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh.

C. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 26. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký; Thay thế Quy định số 01-QĐ/ĐĐ, ngày 10/8/2018 của Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

Điều 27. Các Ban LĐLĐ tỉnh; LĐLĐ các huyện, thành phố Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức tỉnh quán triệt, triển khai, thực hiện Quy định này.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy; (B/c)
- Ban Tổ chức TLĐLĐVN;
- Đảng đoàn; Lãnh đạo LĐLĐ tỉnh;
- Các Ban LĐLĐ tỉnh;
- LĐLĐ các huyện, TP, CĐN, CĐVC tỉnh.
- Lưu: ĐĐ, TC-KT, VT.

TM. ĐẢNG ĐOÀN

BÍ THƯ



Nguyễn Thị Thiện

